TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2019/QĐST - HNGĐ	*Hà Đông, ngày 26 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 237/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn K**, sinh năm 1971; Nơi đăng ký HKTT: số 591D Quang Lãm, tổ dân phố 4, phường P L, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: **Chị Phạm Thị B**, sinh năm 1975; Nơi đăng ký HKTT: số 591D Quang Lãm, tổ dân phố 4, phường phường P L, quận H Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn K và chị Phạm Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 05/12/1994; Nguyễn Cao K, sinh ngày 06/6/1997; Nguyễn Cao S, sinh ngày 09/09/2008; Hai con chung là Nguyễn Thị T và Nguyễn Cao K đã trưởng thành.

Giao con chung là Nguyễn Cao S, sinh ngày 09/09/2008 cho chị Phạm Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị B không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con chung kể từ khi ly hôn đến khi con chung trưởng thành hoặc anh chị có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn K có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị B nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị B đã nộp tại biên lai số 0007562 ngày 17/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hà Đông;*
- *THADS quận Hà Đông;*
- *Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Nguyễn Thị Thu Hòa